

hiệu trưởng trường "chống phát xít", có nhiệm vụ tẩy não những sĩ quan Đức bị bắt.

Năm 1945, y về Đức làm giám đốc công an cộng sản. Ba năm sau, y trở thành bộ trưởng Nội vụ, tiêu bang Sacc (5), Đông Đức. Năm 1949, y tổ chức ban an ninh mật vụ K-5 tại Đông Bá linh. Năm 1950, y vọt lên chức bộ trưởng Công an.

Bất lực trong việc đàn áp phong trào bất mãn của dân chúng, y bị cắt chức. Y quay về điền viên, dịch sách mác xít kiếm ăn. Năm 1958, y từ trần.

Unuybe lên thay Détse là một anh lùn, cao một thước năm, nặng đúng một tạ, người tròn như hòn bi, môi dày, răng vàng khắp khềnh, mắt cú vọ, tóc rụng gần hết. Con người xấu xa này lại uống rượu không bao giờ say, thay đàn bà như áo lót mình, và được coi là tay tở phá hoại của Quốc tế Cộng sản mà y phụng sự trung thành gần nửa thế kỷ.

Năm 15 tuổi y bỏ nhà, xin làm trên tàu biển và gia nhập đảng Cộng sản. Trong nhiều năm lênh đênh, y xúi dục thủy thủ nổi loạn, cướp tàu, hoặc lên bộ cướp kho thực phẩm, đúng theo kế hoạch bạo động vô sản của Lê nin. Khi Hít le cầm quyền, Nga xô cử y điều khiển do thám chống Đức. Y trá làm kỹ sư của một công ty ma, đặt văn phòng tại Copen ha gờ. 21 chiếc tàu của phe Trục đã bị đặt chất nổ đánh chìm, Phần gián treo giải thưởng kỉnh xù để giết hoặc bắt sống Un uy be, song y vẫn trốn thoát.

Thiên bất dung gian, y bị Thụy điển tóm cổ, song Nga xô đã can thiệp cho y rời khỏi khám. Y trở về Bá linh, 6 tuần lễ trước khi quân đội xô viết kéo vào.

Sau chiến tranh, y điều khiển tổ chức do thám cộng sản và phá hoại các chuyến tàu tiếp tế của liên minh Bắc Đại tây dương. Y giữ chức bộ trưởng Công an Đông Đức được bốn năm. Năm 1957, sau cuộc

(5) Saxc.

khởi nghĩa Hung gia Lợi và chiến dịch bài trừ Sít ta lin, y phải từ chức, song Kút Sép gọi y về Mạc tư khoa, gán huy chương và cử làm tổng thanh tra gián điệp khối chư hầu. Ngày nay y đã quá lục tuần, tóc rụng hết không còn duyên dáng đối với đàn bà nữa. Tuy nhiên, y là trùm do thám duy nhứt bên kia bức màn sắt làm việc từ năm 1918 đến nay không bị mất chức.

Kề lên thay y là một đảng viên cộng sản chuyên về bắt cóc, ám sát, tên là Min kờ. Năm 1931, nhân dân Đức đang thích Hít le và ghét cộng sản, nên Min kờ được lệnh gây rối và giết nhân viên cảnh sát. Y tốt nghiệp trường Phòrondờ (6), dạy phương pháp cướp chánh quyền, tại Mạc tư khoa. Y hoạt động trong phe thân cộng tại Tây ban nha, thời nội chiến. Từ 1940 đến 1945, y sống tại Nga xô. Y núp sau chiến xa xô viết tiến vào Bá linh.

Min-kờ hiện là chủ nhân SSD, tức là Công an Mật vụ Đông Đức (7). Năm 1945 SSD còn là cảnh sát tư pháp (8), do Hồng quân đặt ra trong vùng họ kiểm soát. Hồi đó một ban cảnh sát chính trị gọi là K - 5 được thành lập để tiêu diệt những người có tư tưởng tự do. K - 5 áp dụng những phương pháp tra tấn vô cùng tàn bạo, còn tàn bạo hơn cả Dết ta pô quốc xã nữa. Sau đó, K-5 biến thành SSD.

Cơ quan điệp báo Đông Đức, viết tắt là H.V.A có một nha đặc biệt, chuyên về tâm lý chiến, chế tạo đồ giả, báo giả, truyền đơn giả, đem phát ở Tây Đức hầu phá hoại hàng ngũ đoàn kết của nhân dân phía Tây và ly gián các cường quốc trong khối Bắc Đại tây dương.

Hệ thống công an Đông Đức đặt dưới quyền kiểm soát của KGB xô viết mà tổng hành doanh ở bệnh viện Antôniút (10), với 800 nhân viên. Cơ quan R.U. xô viết đóng tại Un dốp (11), một thị trấn nhỏ gần Bá linh chia ra bốn ban và có 250 sĩ quan phụ trách.

(6) Frunze. (7) Staatssicherheitsdienst. (8) Kriminalpolizei. (9) Schou hausen. (10) Saint Antonius. (11) Wunsdorf.

Số 7 đường Bay-e (12), Pốt dam, là trạm giao liên của điệp báo Đông Đức với 50 nhân viên được huấn luyện để hoạt động trong khu vực tây phương. Trạm này có một ga ra chứa nhiều xe hơi kiểu tây phương, đeo số giả, hoặc số ngoại giao đoàn, xe nào cũng được gắn một thứ máy riêng, chỉ bấm nút là bảng số đổi khác trong khi xe chạy.

Với 16.000 nhân viên hoạt động tại Liên bang Tây Đức, cộng sản Đông Đức tiêu hàng năm 125.000 mỹ kim cho công tác gián điệp. Từ 1950 đến 1960, 2.500 điệp viên Đông Đức bị bắt tại Tây Đức, 2.186 bị phạt tù, còn 1900 xin qui thuận nên không phải ra tòa.

Bên trong trụ sở KGB tại bệnh viện Antônfut, có một ban phụ trách hoạt động bí mật về Tây Đức. Nhân viên thâm nhập và phá hoại đều được ban này huấn luyện. Ngoài ra còn có ban vô tuyến điện và ban do thám kinh tế.

Đông Đức cung cấp cho Nga số nhiều dụng cụ do thám tân kỳ, chẳng hạn máy ghi âm tí hon, đường kính 8 ly, đồng hồ đeo tay đựng máy ghi âm, điện đài nhỏ xíu giấu trong túi áo. Về dụng cụ chuyên tin thì có loại thùng hai đáy, thùng hai vỏ, giống như bình thủy. Cũng được chế tạo tại Đông Đức những súng lục nguy trang thành bút máy, bút chì bắn ra một loại đạn làm nạn nhân tê liệt, máy ảnh gắn vào ve áo vết tóng, trông như khay áo. Ngoài ra còn có một dụng cụ giúp cho điệp viên nghe trộm điện thoại dễ dàng.

Sở do thám Đông Đức còn chế tạo ma túy. Chất «ghìen» được dùng để mua tài liệu, hoặc để làm suy nhược tinh thần những người cộng tác với mật vụ Cộng sản. Ma túy là con dao hai lưỡi nên nhiều điệp viên Cộng sản đã nghiện á phiện và bạch phiến.

Đông Bá linh có 3 trường dạy gián điệp.

Các nước cộng sản ở Đông Âu đều nằm trong

(12) *Beyerstrasse.*

vòng kiểm soát của Nga số ngoại trừ Nam Tư, đều theo con đường riêng và An ba ni (13) theo Trung Cộng.

Điệp báo Tiếp khắc, Ba lan và Đông Đức hoàn toàn cốp nhật theo khuôn mẫu số viết. Sở do thám Ba lan gọi là Z.2. Cố vấn tối cao của Z.2 là đại tá hải quân số viết Amósóp (14). Năm 1954, Amósóp bị trục xuất khỏi Hoa kỳ về tội quả tang gián điệp dưới chức tùy viên hải quân tại sứ quán Nga số.

Trước thế chiến thứ hai, Ba lan chưa bị Nga số nhuộm đỏ, tình báo Ba lan đã nêu được thành tích khâm phục. Tiền đồn quan trọng của gián điệp Ba lan trên đất Đức tọa lạc tại Bờrombe (15), sát biên giới hai nước, với 11 nhân viên. Một trong các nhân viên này đóng đô tại Đandích (16), và tạo phi thường bằng cách thâm nhập Phòng Nhì quốc xã.

Ba lan đã dùng chiến thuật xưa như trái đất, chiến thuật mỹ nhân. Ba lan vốn có nhiều người đẹp. Còlara (17) lại là hoa khôi, nên nàng thành công không mấy khó khăn. Nàng đóng vai thư ký tầm thường trong một nhà buôn dấm dấm tại Đandích.

Người thon nhỏ, tóc vàng, mắt to và sáng, đôi môi dày, ướt, dường như được nặn ra để hôn đàn ông, tắm thân nõn nà, đều đặn, không một vết sẹo, nàng chài được viên đại diện địa phương của đô đốc Canari tên là Dison (18). Y là một quân nhân chuyên nghiệp, ngoại quốc ít biết tên song được khâm phục ở Ba lan. Có thể nói Dison là điệp viên xuất sắc bậc nhất của Ba lan trong thế chiến.

Sau 27 ngày kháng chiến anh dũng, Ba lan bị Đức quốc xã đè bẹp, song sở điệp báo Ba lan vẫn tiếp tục hoạt động. Tại Đót môn, trung tâm kỹ nghệ chiến tranh của Đức, phản gián quốc xã đã bắt được 16

(13) *Albante.* (14) *Igor Amosov.* (15) *Bromberg.* (16) *Dantzig.* (17) *Clara Shebtska.* (18) *Zychon.*

người Ba lan thâm nhập vào nhà máy để đánh cắp tin tức. Trên một rương tài liệu tối mật đã lọt vào tay Ba lan. Người cầm đầu tổ chức đã nhập Đức tịch để dễ do thám và y đã hành nghề 11 năm mới bại lộ.

Tình báo Trung Cộng không hoàn toàn tùy thuộc vào Nga sô, như là sau khi xảy ra sự tranh chấp Nga Hoa. Năm 1959, cổ vấn điệp báo sô viết đã rời lục địa về Mạc tư khoa. Hoạt động do thám của Bắc kinh đang lan sang Phi châu, Nam Mỹ, và Âu châu. Cơ sở đại diện của Trung cộng tại Thụy sĩ gồm trên một trăm nhân viên, hầu hết đều làm gián điệp. Tuy nhiên Trung Cộng còn thua kém dần anh sô viết quá xa. Gián điệp Trung Cộng chuyên về phá hoại hơn là lấy tin. Về chiến thuật họ sinh dùng ma túy và sắc đẹp. Dầu sao, còn phải đợi một thời gian nữa, điệp báo Trung Cộng mới trở thành đối thủ đồng cân đồng lượng của tây phương.

## II — Gián điệp tư nhân

Sau đây là một số tổ chức gián điệp tư nhân ra đời sau chiến tranh :

— **Hãng Quốc tế Tin tức** (1). Tổ chức này do đại tá trừ bị Hoa kỳ Amott (2) thành lập, với tiền ủng hộ của nhà tỉ phú Ryan (3), ngân sách 50.000 đô la. Tổ chức này khoe khoang có thời dùng 7000 nhân viên, trong đó có 12 lãnh tụ điệp báo trên thế giới, tuy nhiên, con số này không đúng sự thật. Hãng Quốc tế Tin tức lấy tin tức khắp nơi và bán lại cho cơ quan nào muốn mua.

Các tổ chức điệp báo tư nhân được thành lập rất nhiều tại Đức.

— **Liên đoàn Luật gia Tự Do** (4). Ra đời năm 1949 với sự ám trợ của C.I.A., Liên đoàn gồm một bộ tham mưu 80 người, đóng trụ sở tại Bá nh, số 29, đường Limát (5). Liên đoàn sẵn sàng

(1) *International Service of Information Foundation Inc.*  
(2) *Ulius Pete Amoss.* (3) *Clendenin Ryan.* (4) *Untersuchungsausschuss Freheitlicher Juristen, League of Free Jurists.*  
(5) *Limastrasse.*

cung cấp tin tức và phương tiện cho người dân Đông Đức nào muốn bỏ vùng Cộng sản sang phía tây tị nạn. Nhờ hệ thống điệp báo hữu hiệu, Liên đoàn biết hết những vụ án bí mật diễn ra tại Đông Đức và kịp thời tố cáo với công luận thế giới. Đề hạn chế hoạt động của Liên đoàn, Nga sô đã bắt cóc hai thủ lãnh nổi tiếng, năm 1952, báo sĩ Linsơ (6), năm 1957, bác sĩ Numan (7).

— **Nhóm chiến đấu chống Phi Nhân loại** (8). Nhóm này khai sinh năm 1948 với mục đích giúp đỡ chánh trị phạm và gia đình họ trong vùng cộng sản. Nhiều đội biệt kích của Nhóm đã thâm nhập Đông Đức để lấy tin và phá hoại. Nhóm này đã giải tán năm 1959.

— **Liên minh Quốc gia của người Nga chống Cộng**, viết tắt là N. T. S. (9) Ra đời năm 1930, gồm những người Nga tự do, nhảm lật đổ chế độ cộng sản. Liên minh đã gây được thanh thế phía sau bức màn sắt. N. T. S. còn đặt một trung tâm huấn luyện tại Bát Gôđét be (10), huấn luyện điệp viên thâm nhập Nga sô. N. T. S. liên lạc với các cơ quan tình báo tây phương, song vẫn hoạt động độc lập, theo đuổi mục phiêu cách mạng.

N. T. S. bí mật phát nhiều truyền đơn, sách báo chống Cộng tại Nga sô. Từ năm 1953, năm Sít ta lin chết, 100 triệu tài liệu chống Cộng của N. T. S. đã vượt biên giới sô viết. N. T. S. có nhà xuất bản riêng, in một tờ báo và nhiều báo chí khác, đồng thời in giá báo chí cộng sản với mục đích phản tuyên truyền nữa.

Đài bá âm riêng của N. T. S. mệnh danh Nga tự do, phát thanh mỗi ngày mười tiếng đồng hồ. Năm 1958, gián điệp Đông Đức gài bom nổ chậm, đài bá âm bị hư hại nặng. Năm 1958, 800 du khách sô viết tới viếng cuộc triển lãm ở Bi, nhân viên N. T. S. đã

(6) *Walter Linse* (7) *Erwin Neuman.* (8) *Kampfgruppe gegen Unmenschlichkeit.* (9) *Narodno Troudogov Soyouz.* Đặt trụ sở tại *Francfort-sur-le-Mein.* (10) *Bad Godsberg.*

tới tiếp xúc và tuyên truyền. Trên nguyên tắc, N.T.S. đã có mặt tại bất cứ nơi nào có người Nga, phía bên này bức màn sắt.

Ngày 18-7-1961, Cộng sản ném bom vào trụ sở N. T. S. ở Phờ-răn-pho, làm cửa kính vỡ nát, và để lại một hố sâu ba tấc, rộng một thước. Tháng 12-1958, một tay du đảng được thuê tiền để giết bác sĩ Pô-rem ky (11), chủ tịch N. T. S., đã qui thuận tây phương và phanh phui âm mưu của gián điệp cộng sản.

N. T. S. có ủy ban hành động gồm 100 người, phần lớn ở Phờ-răn-pho.

Đại úy mật vụ số viết Khốt-lốp (12), được lệnh ám sát Okôlô-vích (13) một lãnh tụ N. T. S. năm 1954. Okôlô-vích đã hai lần bí mật vào Nga xô, và bị mưu sát hụt nhiều lần. Khốt lốp trái lệnh, xin tị nạn và gia nhập N.T.S.

— **Văn phòng Tây phương** (14) là một thông tấn xã tư chuyên về tin tức Đông Đức. Nhân viên thông tấn xã này đều mang bí danh, sợ Cộng sản ám sát. Thông tấn xã này có một thư khố chứa 90.000 phiếu lý lịch những người quan trọng ở Đông Đức. Cộng sản tố cáo Bônman (15) và Ráp (16), giám đốc thông tấn xã này là hoạt động gián điệp.

Văn phòng Tây phương được chánh phủ Tây Đức trợ cấp.

— **Đài bá âm Âu châu Tự do.** Đài này ở trong một công viên ở Muyních, chuyên phát thanh

(11) Vladimir Poremsky.

(12) Khokhlov.

(13) Georgi Okolovich.

(14) Ostburo.

(15) Helmuth Bohlmann.

(16) Elisabeth Rapp.

với 28 cơ sở ở Nga, đài này truyền tin vào Ba lan, Hung Tiệp, Lô và Bão. Ngân sách hàng năm là 11 triệu đô la, phần lớn do sự cung cấp của công ty xe hơi G.M.C. (17), Pho (18) và hãng xăng Et-sô (19).

Phê Cộng phải đặt hai ngàn trung tâm phát tuyến, mất trên 225 triệu đô la. Tuy bị phá, đài này vẫn nghe được, nhất là về đêm. Đài Âu châu Tự do có một cơ quan chuyên nghe đài cộng sản, và 15 trung tâm thu thập tin tức đọc bức màn sắt.

— **Đài tự do.** Đài tự do hoạt động tại Mỹ ních, phát thanh vào Nga xô và Đông Đức. Nhân viên gồm 150 người Nga tị nạn. Đài này vượt qua được các đài phá của Nga xô. Từ ngày đài ra đời năm 1953 đến nay, hai nhân viên đã bị cộng sản hạ sát.

## 12 — Gián điệp Cộng Sản trước thế chiến thứ hai

Nga xô thiết lập tại Pháp từ năm 1924 một mạng lưới do thám, tuyên mộ trong đám đảng viên Cộng sản. Vì tổ chức quá lỏng lẻo nên phần gián Pháp phăng ra và tóm trọn ở năm 1927. Một tổ chức khác, do tướng Mu-ray (1), bí danh của một thủ lãnh xô viết, điều khiển, cũng bị tan rã, Mu-ray bị bắt năm 1931.

— **Bát-bê** (2), tổng thư ký đảng Cộng sản Pháp, được tướng Bét-sanh (3), chỉ huy mật vụ xô viết gọi sang Mạc tư Khoa, để nhận chỉ thị về việc tổ chức gián điệp. Bát-bê từ chối. Sau đó, y mất chức tổng thư ký, và năm 1932, Nga xô đã thuyết phục được Đuy-cơ-lô (4) và Mác-ty (5), những kẻ thay thế Bát-bê. Công tác do thám này được điều khiển bởi một nhóm điệp viên chuyên nghiệp từ

(17) General Motors Company. (18) Ford. (19) Esso  
(1) Général Muraille. (2) Barbé, (3) Berstn. (4) Jacqu-  
Duclos. (5) André Marty.

Năm 1935, hiệp ước Pháp - Nga được ký kết. Năm 1936, Mặt trận Bình dân ra đời, đảng Cộng sản công khai tham chính với nền đệ tam cộng hòa, nên Nga xô ra lệnh tạm ngưng công tác do thám bí mật.

Từ 1920 đến ngày Hít le nắm quyền, gián điệp xô viết bị nhiều lần đảo điên ở Đức quốc. Điện Cẩm linh đưa qua Đức một số chuyên viên phá hoại, và thâm nhập, với ý định cướp chánh quyền, song cuộc nổi loạn tháng 10-1923 thất bại, nên Nga xô dành chú trọng vào công tác lấy tin bí mật. Từ 1926 đến 1933, gián điệp xô viết đánh cắp được nhiều tài liệu.

Năm 1933, Hít-le đập tan đảng Cộng sản Đức, tổ chức do thám của Nga xô bị tê liệt hoàn toàn. Nga xô bèn cử qua Bá linh hai tay tổ, Gôrum-phe-ni (9) và Rabinôvích (10). Năm 1936, Rabinôvích chỉ tập hợp được hai chục nhân viên, nên hoạt động không đắc lực. Bị khủng bố dữ dội, gián điệp xô viết phải rời tổng hành doanh ra nước ngoài.

Cuộc thanh trừng đẫm máu tại Nga xô năm 1937 làm giuggng máy do thám xô viết bị yếu kém một thời gian. Pút-na (11), táy viên quân sự tại Luân đôn, bị triệu hồi và hành quyết. Hai điệp viên nổi danh Ôt-lốp (12) và Kôri-vítky (13) bỏ trốn sang tây phương.

Năm 1937, Sêliha (14), nhân sự quán Đu tại Vác xô vi, Ba lan, bị Nga xô mua chuộc bằng tiền và đem bán nhiều tài liệu mật. Sau đó Sêliha bị xử tử.

Trước thế chiến, gián điệp xô viết chỉ hoạt động hạn chế tại Bắc Mỹ. Đôdenbe (15) lập một công ty phim ảnh làm bình phong cho công tác do thám. Thế lệnh Mạc tư khoa, Đôdenbe in đò la giả tại Hoa kỳ để lấy tiền. Bại lộ, y phải bỏ trốn.

(6) Fantomas. (7) Riquier. (8) Humanité. (9) Grunfeld. (10) Reznovich. (11) Putna. (12) Orlov. (13) Kriutsky.

Nga xô lại thành lập tại Mỹ một công ty thương mại trá hình tên là Am-to (16) - cũng như công ty trá hình Ác-cốt (17) tại Luân đôn - song kết quả không mấy khả quan. Phải chờ tới thế chiến Nga xô mới bành trướng công tác gián điệp tới cao độ.

13 - Đại chiến : 4 tổ chức gián điệp xô viết tại Âu châu

Thế chiến nổ bùng, Nga xô đã có sẵn nhiều tiền tổ gián điệp rải rác trên toàn Âu châu. Hầu hết đều có thể liên lạc bằng làn sóng ngắn. Có ba điện đài bí mật tại Ba lan, bốn tại Tiệp khắc, ba trong vùng bắc kãng, trong số đó đài ở Sôphia (1), thủ đô Lô ma được coi là đắc lực.

Ngoài ra còn bốn tổ chức tại Pháp, Bỉ và Đức, lan, Đức và Thụy sĩ. Phần gián Đức mở chiến tiêu diệt gián điệp cộng sản ở Pháp, Bỉ và Đức là chiến dịch Giàn nhạc đò (2). Tổ chức trên trung lập Thụy sĩ gọi là Ba Đò (3), Sở dĩ gọi là Ba Đò, vì Đức bắt được làn sóng của ba điện đài bí mật.

Tổ chức ở Bá linh do Bôisen (4) cầm đầu, qui tụ được nhiều phần tử thượng lưu, phần đông là thạc sĩ của trường đại học Bá linh, được đồng hóa làm đại úy, tổng

(14) Rudolf von Scheltha. (15) Dozenberg. (16) Amberg Trading Corporation. (17) Arco. (1) Sofia. Rote Kapelle (3) Rote Drei (4) Hanso Schellha.

(14) Rudolf von Scheltha. (15) Dozenberg. (16) Amberg Trading Corporation. (17) Arco. (1) Sofia. Rote Kapelle (3) Rote Drei (4) Hanso Schellha.